

KHAVE_BODHI KHAVE_SARA SARA SARVA BUDDHA ADHIṢṬITE_
VARA VARA SARVA DHARMA ADHIṢṬITE_KARA KARA SARVA
SAMGHA ADHIṢṬITE

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA_MAHĀ-
SATVĀYA_MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA

NAMO DVATINAM BODHISATVA KOṬĪNAM_ADHIṢṬITE TU
MĀM_ĀYURMALAM CADANAM TU

TADYATHĀ: SURABHI SURABHI_MUNI MUNI MAHĀ-MUNI_MATI
MATI MAHĀ-MATI

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA_MAHĀ-
SATVĀYA_MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA

SIDDHYANTU SAMANTA-BHADRA DHĀRAṆĪ SVĀHĀ

Công Đức của Chú này và Công Đức của 80 vạn Đà La Ni không sai khác.

Do sức của Chú này khiến cho Ta được thành Pháp Thân như vậy. Lại hay làm lợi ích cho tất cả Chúng Sinh, mau được mọi thứ: thông minh, biện tài, Pháp Thân thanh tịnh.

Do sức của Chú này, một lần nghe Tổng Trì thì vĩnh viễn chẳng quên mất.

Do sức của Chú này mà đối với nơi: Sở Tấn, Phóng Tổ, Sở Trước của Ta thì tất cả tội nặng của chúng sinh đều được tiêu diệt. Tự nhiên giáng phục tiêu diệt tất cả người ác, Quỷ ác, Thần ác. Tất cả chúng sinh nghe tên Chú này và thọ trì thì vĩnh viễn chẳng bị đọa vào Địa Ngục, Ngã Quỷ, Súc Sinh

Ý nghĩa của Đà La Ni này là:

NAMO RATNA-TRAYĀYA: Quy mệnh Tam Bảo

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA_MAHĀ-
SATVĀYA_MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA: Kính lễ Đấng Đại Bi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát

TADYATHĀ: Như vậy, liền nói Chú là

KHAGAVE KHAGAVE KHAGAVE: Hãnh diện như mặt trời, Điều kiện tốt đẹp như mặt trời, rực rỡ huy hoàng như mặt trời.

CAKṢU KHAVE: Hãnh diện tự hào về mắt, mắt tỏa sáng rực rỡ

ŚROTRA KHAVE: Hãnh diện tự hào về tai, tai tỏa sáng rực rỡ

GHRĀṆA KHAVE: Hãnh diện tự hào về mũi, mũi tỏa sáng rực rỡ

JIHVA KHAVE: Hãnh diện tự hào về lưỡi, lưỡi tỏa sáng rực rỡ

KĀYA KHAVE: Hãnh diện tự hào về thân, thân tỏa sáng rực rỡ

MAṆA KHAVE: Hãnh diện tự hào về ý, ý tỏa sáng rực rỡ

SARA KHAVE: Hãnh diện tự hào về sự bền chắc kiên cố, sự bền chắc kiên cố tỏa sáng rực rỡ

HEMA KHAVE: Hãnh diện tự hào về sự khoáng trương to lớn, sự khoáng trương tỏa sáng rực rỡ

SAMJA KHAVE: Hãnh diện tự hào về sự thông minh hiểu biết, sự thông minh hiểu biết tỏa sáng rực rỡ

JĪVITĀ KHAVE: Hãnh diện tự hào về đời sống linh động, đời sống linh động tỏa sáng rực rỡ

PRANIDHĀNA KHAVE: Hãnh diện tự hào về Nguyện, Nguyện tỏa sáng rực rỡ

SAMĀDHI KHAVE: Hãnh diện tự hào về Định, Định tỏa sáng rực rỡ

PĀRAMITA KHAVE: Hãnh diện tự hào về Bồ Kìa (bồ Giải Thoát), Bồ kìa tỏa sáng rực rỡ

BODHI KHAVE: Hãnh diện tự hào về Tuệ Giác, Tuệ Giác tỏa sáng rực rỡ

SARA SARA SARVA BUDDHA ADHIṢṬITE : Kiên cố bền chắc theo sự gia trì của tất cả Phật

VARA VARA SARVA DHARMA ADHIṢṬITE: Tuân theo vâng thuận theo sự gia trì của tất cả Pháp

KARA KARA SARVA SAṂGHA ADHIṢṬITE : Tạo tác thi hành theo sự gia trì của tất cả Tăng

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA: Kính lễ Đấng Đại Bi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát

NAMO DVATINAM BODHISATVA KOṬĪNAM: Quy mệnh 20 ức Bồ Tát

ADHIṢṬITE TU MĀM: Gia trì cho tôi

ĀYURMALAM CADANAM TU: Khiến cho tôi cắt đứt sự cấu uế của thọ mệnh (Thọ Mệnh Cầu)

TADYATHĀ: Như vậy

SURABHI SURABHI : Đức hạnh chiếu sáng, đức hạnh tỏa sáng

MUNI MUNI MAHĀ-MUNI: Tịch mặc, tịch mặc, đại tịch mặc

MATI MATI MAHĀ-MATI: Tuệ, tuệ, đại tuệ

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA: Kính lễ Đấng Đại Bi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát

SIDDHYANTU SAMANTA-BHADRA DHĀRAṆĪ: Khiến cho thành tựu Phổ Hiền Đà La Ni

SVĀHĀ: Thọ hưởng mùi vị an lạc tịch tĩnh của Đại Niết Bàn

13/08/2015